

Bản án số: 37/2020/HS-ST

Ngày: 03 – 4 – 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thanh Vân.

2/ Bà Nguyễn Thị Kính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS, ngày 20/3/2020 đối với các bị cáo:

1/ Ngô Thị Kim Th, sinh năm: 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 231/50/4 Đường N, Phường F, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 35/6A MHĐ, Phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: thợ làm móng tay; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Ngô Thị Kim P; có chồng và có 03 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 25/9/2019. (Có mặt).

2/ Lê Thạch Trường A, sinh ngày 27/7/1996 tại LA; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 152K Đường BD, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng A1 và bà Thạch Thị L; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 25/9/2019. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, lúc 23 giờ 45 phút, ngày 24/9/2019, tại trước số 34/13 MHĐ, Phường L, Quận T; tổ tuần tra Công an Phường L, Quận T phát hiện Lê Thạch Trường A và Ngô Thị Kim Th có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, nên tiến hành kiểm tra và phát hiện A lấy từ trong túi áo khoác 01 gói

nylon chứa tinh thể không màu (đựng trong 01 gói giấy màu trắng) bỏ xuống đất ngay vị trí đứng (A và Th khai là ma túy vừa mới mua của người thanh niên tên Đ, không rõ lai lịch). Lực lượng Công an thu giữ gói nylon chứa ma túy, tạm giữ của A 01 điện thoại di động và xe gắn máy Honda Vision, biển số 59L2-650.84. Sau đó, vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường L, Quận T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển giao toàn bộ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T để điều tra làm rõ.

Theo Bản kết luận giám định số 1831/KLGD-H, ngày 03/10/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (để trong 01 gói giấy) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thạch Trường A và hình dấu Công an phường L, Quận T (Ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 49,6657g (Bốn mươi chín phẩy sáu sáu năm bảy gam) loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Lê Thạch Trường A và Ngô Thị Kim Th khai nhận: Th và A là chị em quen biết ngoài xã hội, cùng nghiện ma túy nên đã nhiều lần cùng nhau sử dụng ma túy. Vào đầu tháng 9/2019, Th và A đi đến khu vực nhà máy bột mì đường BD, Phường B, Quận T tìm mua ma túy; tại đây Th gặp và thỏa thuận với Đ (không rõ lai lịch) việc mua ma túy như sau: Khi nào Th muốn mua ma túy thì gặp Đ giờ 01 ngón tay là Đ bán cho Th nửa lạng (50g) ma túy tổng hợp giá 15.000.000 đồng, giờ 02 ngón tay là một lạng (100g), địa điểm giao ma túy là ở cây trướng cá kế nhà bà ngoại của Th (ở trước số 34/13 MHĐ, Phường L, Quận T). Khoảng 19 giờ, ngày 24/9/2019, A điều khiển xe gắn máy Honda Vision, biển số 59L2-650.84 chở Th đi mua đồ dùng cá nhân ở Quận 5, khi cả hai đi đến khu vực nhà máy bột mì đường Đường BD, Phường B, Quận T thì Th thấy Đ nên giờ 01 ngón tay để báo cho Đ bán cho Th nửa lạng ma túy tổng hợp. Trên đường đi mua đồ về, Th lấy 4.000.000 đồng bỏ vào túi áo khoác của A và nói với A “lát có người giao ma túy thì nhận dùm” thì A đồng ý và Th kêu A chở Th đến trước nhà số 34/13 MHĐ, Phường L, Quận T thì cả hai thấy Đ đã đứng đợi sẵn. Tại đây, Th xuống xe đi vào nhà bà ngoại của Th, còn A đi lại gặp Đ lấy 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp, A chưa kịp trả tiền thì Đ bỏ đi đâu không rõ. Sau đó, Th từ nhà bà ngoại Th đi ra gặp A và A báo cho Th biết là đã lấy được ma túy, nên Th nói A đưa gói ma túy cho Th giữ. Cùng lúc này Công an Phường L, Quận T đi tuần tra, sợ bị bắt nên A lấy gói ma túy trong túi áo khoác thả xuống đất ngay vị trí đứng và bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ vật chứng. Riêng số tiền 4.000.000 đồng Th đưa A trả cho Đ thì A làm rơi mất ở đâu không rõ.

Lời khai của Ngô Thị Kim Th phù hợp với lời khai của Lê Thạch Trường A và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong số 1831 bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thạch Trường A, hình dấu Công an Phường L, Quận T và chữ ký giám định viên Võ Anh T.
- 01 chiếc xe gắn máy biển số 59L2-650.84, số máy: JF66E0792580, số khung: KLHJF5813GY524655: Qua xác minh do Ngô Thị Kim Th đứng tên chủ sở hữu và Th sử dụng xe trên đi mua ma túy.
- 01 điện thoại di động hiệu Sony, gắn sim số 0901772460 và 0933530071 (thu giữ của Lê Thạch Trường A): Dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Th và A, do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan điều tra Công an Quận T không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 05/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo: Ngô Thị Kim Th, Lê Thạch Trường A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b Khoản 3 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử phạt:

1/ Bị cáo Ngô Thị Kim Th mức án từ 11 năm tù đến 12 năm tù;

2/ Bị cáo Lê Thạch Trường A mức án từ 11 năm tù đến 12 năm tù;

- Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 1831, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thạch Trường A, hình dấu Công an Phường L, Quận T và chữ ký giám định viên Võ Anh Tuấn;

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe gắn máy biển số 59L2-650.84, số máy: JF66E0792580, số khung: KLHJF5813GY524655.

+ Trả lại cho bị cáo Lê Thạch Trường A 01 điện thoại di động hiệu Sony, gắn sim số 0901772460, 0933530071.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo: Ngô Thị Kim Th, Lê Thạch Trường A đã khai nhận toàn bộ hành vi mua trái phép chất ma túy của đối tượng tên Đông (không rõ lai lịch), sau đó đã cất giữ, cất giấu trái phép để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an Phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra kịp thời phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng vào khoảng 23 giờ 45 phút, ngày 24/9/2019, tại trước số 34/13 MHĐ, Phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua giám định chất ma túy thu giữ của các bị cáo là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 49,6657g (Bốn chín phẩy sáu sáu năm bảy gam) loại Methamphetamine. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Các bị cáo: Ngô Thị Kim Th, Lê Thạch Trường A đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt: Các bị cáo Ngô Thị Kim Th, Lê Thạch Trường A đã tàng trữ trái phép chất ma túy là Methamphetamine, với khối lượng 49,6657g (Bốn chín phẩy sáu sáu năm bảy gam), nên đã phạm tội thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam”, đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Ngô Thị Kim Th, Lê Thạch Trường A được quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình

sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên các bị cáo phải bị xét xử theo tình tiết này.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn, không có tính tổ chức. Trong vụ án, bị cáo Th giữ vai trò chính, bị cáo A giữ vai trò đồng phạm giúp sức tích cực. Do đó, Hội đồng xét xử cần cân nhắc vai trò đồng phạm cũng như tính chất, mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; đề Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với các bị cáo Ngô Thị Kim Th, Lê Thạch Trường A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy, các bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó thi hành; nên không phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- 01 gói niêm phong số 1831, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thạch Trường A, hình dấu Công an Phường L, Quận T và chữ ký giám định viên Võ Anh Tuấn; qua giám định, bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe gắn máy, biển số 59L2-650.84, số máy: JF66E0792580, số khung: KLHJF5813GY524655: Là tài sản cá nhân của bị cáo Thanh và dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Sony, gắn sim số 0901772460, 0933530071: Là tài sản cá nhân của bị cáo An và không có liên quan hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo Lê Thạch Trường A.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với đối tượng Đông đã bán ma túy cho các bị cáo, do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T không có căn cứ để xử lý trong vụ án này là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Khoản 3 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

1/ Bị cáo Ngô Thị Kim Th 12 (Mười hai) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 25/9/2019.

2/ Bị cáo Lê Thạch Trường A 11 (Mười một) năm 03 (Ba) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 25/9/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với các bị cáo: Ngô Thị Kim Th, Lê Thạch Trường A.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong số 1831, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thạch Trường A, hình dấu Công an Phường L, Quận T và chữ ký giám định viên Võ Anh Tuấn.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (Một) chiếc xe gắn máy, biển số 59L2-650.84, số máy: JF66E0792580, số khung: KLHJF5813GY524655.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thạch Trường A 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sony, gắn sim số 0901772460, 0933530071.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 25, lập ngày 20/01/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: Ngô Thị Kim Th, Lê Thạch Trường A; mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú